

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B Đ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bù Đốp, ngày 20 tháng 5 năm 2020*

Số: **20/2020/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Bé Thị Hồng L, sinh năm: 1961;  
Địa chỉ: Ấp T A, xã T T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước
- Bị đơn: Bà Hoàng Thị Ph, sinh năm: 1962;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Liêu Kim Tr, sinh năm: 1958  
Cùng địa chỉ: Ấp S N, xã T T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Hoàng Thị Ph và ông Liêu Kim Tr có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bé Thị Hồng L số tiền 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu).

**3. Về án phí DSST:** Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Ph và ông Liêu Kim Tr phải chịu 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), bà Ph, ông Tr có đơn xin giảm án phí và được giảm 50% án phí theo quy định, bà Ph, ông Tr phải chịu 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn lại.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B Đ, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho bà Bế Thị Hồng L số tiền tạm ứng án phí là 4.788.000 đồng (bốn triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn) bà L đã nộp ngày 05/5/2020 theo biên lai thu tiền số: 0017287.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lâm Thị Chúc**